

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
1	Nguyễn Tự Trung	VN.0005834	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
2	Lê Huy Thư	VN.0005835	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
3	Phạm Thị Minh Trang	VN.0005836	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
4	Trương Song Nhân	VN.0005837	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
5	Trần Thị Nam Vinh	VN.0005838	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
6	Nguyễn Thị Thúy	VN.0005839	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
7	Phạm Thị Thanh Hiền	VN.0005840	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
8	Lê Thị Lan	VN.0005841	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
9	Phạm Văn Hải	VN.0005842	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
10	Phạm Thị Mai Phương	VN.0005843	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
11	Phạm Thu Lan	VN.0005844	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
12	Lại Thanh Tú	VN.0005845	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
13	Cao Thị Trang	VN.0005846	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
14	Phạm Thị Hiền	VN.0005847	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
15	Hoàng Thị Ngọc Thêu	VN.0005848	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
16	Đặng Thu Phương	VN.0005849	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
17	Nguyễn Hồng Thắm	VN.0005850	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
18	Trần Thị Phương	VN.0005851	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
19	Võ Thị Mai Hương	VN.0005852	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
20	Tổng Thị Thu Phương	VN.0005853	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
21	Lê Thanh Huyền	VN.0005854	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
22	Nguyễn Thành Trung	VN.0005855	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
23	Nguyễn Việt Nga	VN.0005856	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
24	Trần Xuân Bách	VN.0005857	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
25	Đàm Xuân Tùng	VN.0005858	Active	Viet Nam	31 January 2022	-	No	-	-	-
26	Phan Phạm Mai Ly	VN.0005959	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
27	Doãn Minh Tuấn	VN.0005960	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
28	Vũ Ngọc Ánh	VN.0005961	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
29	Nguyễn Trọng Bằng	VN.0005962	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
30	Nguyễn Quốc Hoàng	VN.0005963	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
31	Nguyễn Thị Minh Tất	VN.0005964	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
32	Nguyễn Hồng Hải	VN.0005965	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
33	Mai Yến Linh	VN.0005966	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
34	Huỳnh Minh Hưng	VN.0005967	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
35	Trần Xuân Thạnh	VN.0005968	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
36	Lê Thị Thanh Kim	VN.0005969	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
37	Bùi Vĩnh Phúc	VN.0005970	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
38	Nguyễn Trọng Hiếu	VN.0005971	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
39	Phạm Quang Trung	VN.0005972	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
40	Nguyễn Hải Nam	VN.0005973	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
41	Nguyễn Trung Dũng	VN.0005974	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
42	Nguyễn Hà Định	VN.0005975	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
43	Lê Văn Long	VN.0005976	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
44	Nguyễn Thanh Lam	VN.0005977	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
45	Nguyễn Mạnh Cường	VN.0005978	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
46	Đoàn Thị Mỹ Hào	VN.0005979	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
47	Lê Văn Hoàng	VN.0005980	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
48	Lê Huy Đông	VN.0005981	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
49	Võ Thị Ngọc Hân	VN.0005982	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
50	Phan Thị Lan Trang	VN.0005983	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
51	Nguyễn Thị Hiền Giang	VN.0005984	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
52	Bùi Tố Tuấn Linh	VN.0005985	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
53	Phạm Ngọc Quý	VN.0005986	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
54	Cao Đức Trọng	VN.0005987	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
55	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	VN.0005988	Active	Viet Nam	31 March 2022	-	No	-	-	-
56	Trần Thị Như Phương	VN.0006019	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
57	Kim Văn Việt	VN.0006020	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
58	Trần Dương Nghĩa	VN.0006021	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
59	Nguyễn Thị Thanh Thảo	VN.0006022	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
60	Văn Thanh Phương	VN.0006023	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
61	Đình Phan Xuân Thủy	VN.0006024	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
62	Lê Quốc Tuấn	VN.0006025	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
63	Phạm Như Đồng	VN.0006026	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
64	Nguyễn Đình Hiếu	VN.0006027	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
65	Lê Văn Phi	VN.0006028	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
66	Nguyễn Quang Hòa	VN.0006029	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
67	Đồng Phương Tiến	VN.0006030	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
68	Mai Xuân Văn	VN.0006031	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
69	Cao Văn Thành	VN.0006032	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
70	Cán Văn Tuấn	VN.0006033	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
71	Vũ Tiến Sỹ	VN.0006034	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
72	Lê Hoàng Tuyên	VN.0006035	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
73	Nguyễn Thị Kim Ngân	VN.0006036	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
74	Bùi Văn Ngọc	VN.0006037	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
75	Nguyễn Văn Long	VN.0006038	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
76	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	VN.0006039	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
77	Chữ Mạnh Hoan	VN.0006040	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
78	Phạm Thị Hòa	VN.0006041	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
79	Nguyễn Phương Lan	VN.0006042	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
80	Bùi Thị Phương	VN.0006043	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
81	Bùi Ngọc Bình	VN.0006044	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
82	Đỗ Ngọc Anh	VN.0006045	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
83	Nguyễn Đức Giang	VN.0006046	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
84	Nguyễn Thị Thu Huyền	VN.0006047	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
85	Trần Tuấn Anh	VN.0006048	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
86	Đặng Thị Minh Hạnh	VN.0006049	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
87	Nguyễn Thị Huyền	VN.0006050	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
88	Trịnh Thị Hồng	VN.0006051	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
89	Vũ Mạnh Hùng	VN.0006052	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
90	Lê Xuân Thắng	VN.0006053	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
91	Nguyễn Đức Tiến	VN.0006054	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
92	Nguyễn Ngọc Thạch	VN.0006055	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
93	Nguyễn Viết Thiệu	VN.0006056	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
94	Nguyễn Thị Thu Hiền	VN.0006057	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
95	Phạm Hoàng Việt	VN.0006058	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
96	Đào Xuân Dũng	VN.0006059	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
97	Phạm Gia Đạt	VN.0006060	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
98	Nguyễn Thị Phương Thảo	VN.0006061	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
99	Nguyễn Minh Long	VN.0006062	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
100	Phạm Thị Thảo	VN.0006063	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
101	Hà Thị Thanh Thúy	VN.0006064	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
102	Nguyễn Thị Thùy Trang	VN.0006065	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
103	Lã Nguyễn Hồng Loan	VN.0006066	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
104	Đặng Thị Quỳnh Trang	VN.0006067	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
105	Phan Thanh Điền	VN.0006068	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
106	Cao Thị Ngọc	VN.0006069	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
107	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	VN.0006070	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
108	Nguyễn Minh Hùng	VN.0006071	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
109	Nguyễn Thị Trà My	VN.0006072	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
110	Chữ Thị Thu Vân	VN.0006073	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
111	Nguyễn Đức Phương	VN.0006074	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
112	Đỗ Mạnh Cường	VN.0006075	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-



**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
113	Chung Thành Tiến	VN.0006076	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
114	Nguyễn Ngọc Phương Ngân	VN.0006077	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
115	Trần Ngọc Giang	VN.0006078	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
116	Trần Mai Tường Vy	VN.0006079	Active	Viet Nam	31 May 2022	-	No	-	-	-
117	Đặng Thị Mỹ Vân	VN.0006317	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
118	Bùi Nhật Huy	VN.0006318	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
119	Lâm Quốc Trung	VN.0006319	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
120	Phạm Công Minh	VN.0006320	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
121	Hà Huy Khởi	VN.0006321	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
122	Trịnh Hồng Quang	VN.0006322	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
123	Nguyễn Trung Kiên	VN.0006323	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
124	Hoàng Thị Ngà	VN.0006324	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
125	Nguyễn Văn Hải	VN.0006325	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
126	Lê Đức Hạnh	VN.0006326	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
127	Ngô Đức Đoàn	VN.0006327	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
128	Nguyễn Thanh Tùng	VN.0006328	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
129	Trần Thị Thu Huyền	VN.0006329	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
130	Trần Quốc Tuấn	VN.0006330	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
131	Võ Thị Minh Trang	VN.0006331	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
132	Phạm Thị Thu Hà	VN.0006332	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
133	Âu Dương Uyên Phần	VN.0006333	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
134	Nguyễn Minh Hiếu	VN.0006334	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
135	Hoàng Thị Vân Anh	VN.0006335	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
136	Đặng Thị Thu Hằng	VN.0006336	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
137	Nguyễn Thị Phương Loan	VN.0006337	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
138	Nguyễn Thị Vân	VN.0006338	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
139	Nguyễn Thị Hồng Vân	VN.0006339	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
140	Ngô Bá Duy	VN.0006340	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-

**LIST OF ASEAN CPA REGISTER & RFPA - VIET NAM  
( PER 31 OCTOBER 2022 )**

No.	Name	ASEAN CPA Registration Number	ASEAN CPA Status	Country of Origin	Date Issued	RFPA Registration Number	RFPA Status	RFPA Date Approved	Host Country	Local Collaborator
141	Huỳnh Văn Dũng	VN.0006341	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
142	Phạm Thanh Ngọc	VN.0006342	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
143	Phạm Hùng Sơn	VN.0006343	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
144	Đoàn Thị Cẩm Ngân	VN.0006344	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
145	Lê Thị Thu Hằng	VN.0006345	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
146	Ngô Bá Thiêm	VN.0006346	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
147	Phạm Thị Hiền	VN.0006347	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
148	Đặng Thị Thu Huyền	VN.0006348	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
149	Nguyễn Thị Hòa	VN.0006349	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-
150	Cao Việt Hồng	VN.0006350	Active	Viet Nam	30 September 2022	-	No	-	-	-